**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN KIM BẢNG**
**TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 21-8-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.
*- Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Trần Ngọc Luân.
2. Bà Trần Thị Nga.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D,** sinh năm 1966 tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị T; có vợ là Kiều Thị M và có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21-6-2020 và bị tạm giam từ ngày 27-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo D:* Ông Phạm Đại V-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:*
1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
2. Anh Đặng Văn S, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21-6-2020, Nguyễn Văn D đang ở nhà thì có đối tượng tên N ở xã L, huyện K đi xe mô tô không rõ biển số đến nhà và nói "Làm cái chơi không". Hiểu ý N rủ đi mua ma túy về sử dụng, D đồng ý. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở D đến khu vực xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội rồi đưa D 200.000 đồng. D cầm tiền cất vào trong túi áo ngực phía trước và đi bộ vào một ngõ nhỏ ở khu vực xã Lưu Hoàng gặp người đàn ông không quen biết nói "Để em một cái". Người đàn ông cầm tiền đưa cho D 01 gói nhỏ bên ngoài bọc lớp giấy nilon màu trắng, D biết đó là ma túy nên cầm ở tay phải đi bộ ra chỗ N. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở D về đến thôn P, xã T, huyện K thì dừng xe nói "Đứng đây đợi cháu đi mua cái xi" rồi điều khiển xe mô tô đi, còn D đứng đợi khoảng 10 phút thì lực lượng Công an huyện Kim Bảng đến yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn D 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp nilon màu trắng, tiếp đến là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 108/PC09-MT ngày 25-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,202 gam; loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSKB ngày 22-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, ông Phạm Đại V là người bào chữa cho bị cáo D có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức đề nghị thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 21-6-2020, tại thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Văn D đang cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,202 gam tại lòng bàn tay phải của D với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.

[8] Đối với đối tượng tên N, cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã xác minh tại xã L, huyện K nhưng không xác định được đối tượng nào có tên là N có đặc điểm nhận dạng như bị cáo D đã khai, do đó không đủ căn cứ xác minh xử lí theo quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 21-6-2020.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 108/PC09-MT ghi: Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-7-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thạo**